

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST- DS ngày 17 tháng 5 năm 2018 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB)

Địa chỉ: Tầng 1,6,7 tòa nhà Conner Stone, số 16 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Tùng (cán bộ ngân hàng), văn bản ủy quyền số 3.0935.18 ngày 17/4/2018.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức H , sinh năm 1973 và chị Nguyễn Thị Thu T , sinh năm 1980

Cùng trú tại: Số nhà X ngõ Y phố T , tổ 33 phường T , quận C , thành phố H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/Xác nhận ngày 19/4/2017, ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu T vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Lý Thường Kiệt theo hợp đồng tín dụng số 5.534.17.866.HĐTD với tổng số tiền là 2.100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, một trăm triệu đồng*); Thời hạn vay: 300 tháng kể từ ngày khoản vay được giải ngân; Mục đích vay: Tái tài trợ tiền mua bất động sản; Lãi suất vay: Hai bên thống nhất thỏa thuận về lãi suất cho vay như sau: Lãi suất cho vay thả nổi chịu sự điều chỉnh theo quy định về lãi suất của VIB từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật và được VIB chủ động xác định tại thời điểm giải ngân/thời điểm điều chỉnh lãi suất; Kỳ hạn điều chỉnh lãi suất được quy định cụ thể tại từng Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ; Trong trường hợp ngày xem xét lãi suất rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam và của VIB, lãi suất sẽ được VIB xem xét vào ngày làm việc kế tiếp và lãi suất mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày xem xét lãi suất. Hình thức giải ngân: Chuyển khoản. Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc: Hàng tháng; Trả nợ lãi: Hàng tháng.

Để bảo đảm cho khoản vay của ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th tại Ngân hàng thì ông H, bà Th đã thế chấp tài sản là: Toàn bộ quyền sử dụng 41,0 m² đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 137a-1, tờ bản đồ số 02, tại địa chỉ: Tổ 8, phường T quận C, thành phố H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 567121, số vào sổ cấp GCN: CS 27991 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố H cấp ngày 10/10/2016 đứng tên ông Đặng Quý T và bà Nguyễn Thị M. Ngày 14/04/2017, Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh Cầu Giấy xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th. Tài sản trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 01837.17, quyền số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/04/2017 tại Văn phòng Công chứng Vạn Xuân – Thành phố Hà Nội và được đăng ký thế chấp theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã giải ngân cho ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th với tổng số tiền: 2.100.000.000 đồng (*Hai tỷ một trăm triệu đồng*) theo Khế ước nhận nợ số 5.534.17.866 ngày 19/04/2017.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th đã trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền là 140.100.167 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc: 42.029.753 đồng, nợ lãi: 97.791.471 đồng, nợ lãi quá hạn: 278.943 đồng. Tuy nhiên sau đó, ông H và bà Th đã không

thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, vi phạm các nội dung thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp nên toàn bộ khoản vay trên đã bị chuyển nợ quá hạn.

2/ Tính đến ngày 01/11/2018 ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền là 2.292.559.184 đồng; trong đó: Nợ gốc là 2.057.970.247 đồng; lãi trong hạn là: 217.487.345 đồng; lãi quá hạn là 17.101.592 đồng.

3/ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và ông Nguyễn Đức H , bà Nguyễn Thị Thu Th thống nhất lộ trình thanh toán như sau:

Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày 01/11/2018, ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th sẽ có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. Kể từ ngày 02/11/2018, ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th còn phải tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc chưa thanh toán.

Trường hợp ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản là toàn bộ sử dụng 41,0 m² đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 137a-1, tờ bản đồ số 02, tại địa chỉ: Tổ 8, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 567121, sổ vào sổ cấp GCN: CS 27991 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 10/10/2016 đứng tên ông Đặng Quý T và bà Nguyễn Thị M . Ngày 14/04/2017, Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh Cầu Giấy xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th .

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán khoản nợ, đề nghị ông H , bà Th phải có trách nhiệm trả cho đến khi hết khoản nợ trên cho ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

4/ Án phí hòa giải thành: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Thu Th chịu toàn bộ 38.926.000 đồng (ba mươi tám triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam không phải chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền 36.000.000 đồng (ba

mười sáu triệu đồng) Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Cầu Giấy số biên lai 0005924 ngày 17 tháng 5 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSNDTPHN+ Cầu Giấy;
- Chi cục THADSQ.CG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn